

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN THANH HÓA Độc lập- Tự do- Hạnh phúc
TỈNH LONG AN

Bản án số: 23/2017/HS-ST

Ngày: 30/10/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Trường Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hải.
2. Bà Lâm Thị Bé.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Văn Bình Em –
Cán bộ Tòa án nhân dân huyện TH H, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH H tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Vũ – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TH H, tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2017/TLST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo: Trần Khánh Nh, sinh năm 1998.

HKTT: ấp Cả Sáu, xã T H, huyện TH H, tỉnh Long An.

Dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12.

Con ông Trần Văn Thành và bà Nguyễn Thị Đạm.

Anh chị em ruột có 02 người.

Bị cáo đang sống chung như vợ chồng với bà Nguyễn Thị Trinh, sinh năm 1999 (chưa đăng ký kết hôn); có 01con, sinh năm 2017 (chưa làm giấy khai sinh).

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt trước Tòa.

***Người bị hại:** Ông Trần Minh Tr, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp 6, xã T L, huyện M H, tỉnh Long An.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1/ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp 3, xã T L, huyện M H, tỉnh Long An.

2/ Bà Trần Thị N, sinh năm 1954.

Địa chỉ: ấp Cả Sáu, xã T H, huyện TH H, tỉnh Long An.

(bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tất cả có mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Khánh Nh bị Viện kiểm sát nhân dân huyện TH H truy tố về hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng cuối tháng 4 năm 2017 Trần Khánh Nh phát hiện đám cù tràm do bà Trần Thị N là chủ sở hữu, do không có tiền tiêu xài nên Nh nảy sinh ý định bán đám tràm trên. Để thực hiện hành vi bán tràm, Nh lấy tên khác là Nguyễn Hoàng Vũ gọi ông Nguyễn Văn D vào xem và bán với giá 10.000.000đ nhưng ông D không mua mà môi giới cho Trần Minh Tr mua tràm của Nh vào ngày 09/5/2017 với giá 10.000.000đ, D hưởng tiền môi giới 5.000.000đ từ Tr. Sau khi mua tràm xong Tr khai thác tràm được 560,66m² thì bị ông Nguyễn Văn Út là con của bà N phát hiện, lúc này Tr mới biết là tràm của bà N mà không phải là tràm của Nh (Vũ) đã bán cho Tr.

Tại bản kết luận số: 67/KL. HĐĐGTS ngày 26/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện TH H, kết luận tràm cù 4,5 tuổi diện tích 560,66m² có giá 6.727.920đ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho ông Tr 13.000.000đ, bồi thường cho bà N 7.000.000đ, ông Tr và bà N không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo. Riêng đối với tiền môi giới Tr yêu cầu D trả số tiền 5.000.000đ D nhận từ Tr.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-KSĐT ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TH H, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Trần Khánh Nh về tội: “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Khánh Nh thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là không oan và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH H đề nghị xử phạt bị cáo Trần Khánh Nh từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên Tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Khánh Nh hoàn toàn thừa nhận nội dung cáo trạng đúng với diễn biến khách quan của vụ án phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Do muốn có tiền tiêu xài nhưng lại không muốn lao động chân chính tạo thu nhập chính đáng nên bị cáo Nh sử dụng tên giả là Nguyễn Hoàng Vũ dùng thủ đoạn gian dối làm ông Trần Minh Tr tin rằng là Nh có tràm từ đó Tr mua tràm với giá 10.000.000đ nhưng tràm mà bị cáo bán cho ông Tr là tràm của bà N.

Xét thấy, bị cáo Nh đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản, giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được là 10.000.000đ nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Do đó, bản cáo trạng số 25/CT-KSĐT ngày 02/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hoá, tỉnh Long An đã truy tố Trần Khánh Nh về tội: “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TH H đề nghị xử phạt bị cáo Trần Khánh Nh từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Xét cần tuyên phạt bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc mới có đủ tác dụng giáo dục bị cáo và mang tính phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thật thà khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục hậu quả; bản thân là người chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Nh có ông nội Trần Văn Xẹn là người có công với cách mạng và được người bị hại yêu cầu xử nhẹ; bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 01 tuổi, có nơi cư trú ổn định rõ ràng. Do đó, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng có thể giúp bị cáo sửa đổi, có tác dụng răn đe đối với bị cáo cũng như toàn xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn D là môi giới bán tràm, do không biết tràm không phải là của bị cáo nên không cấu thành tội phạm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho ông Tr 13.000.000đ, bồi thường cho bà N 7.000.000đ, ông Tr và bà N không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo.

Về các vấn đề có liên quan đến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Minh Tr yêu cầu ông Nguyễn Văn D trả số tiền môi giới 5.000.000đ mà D nhận từ Tr. Tại phiên tòa, ông Tr và ông D trình bày, D đã trả cho Tr 5.000.000đ tiền môi giới tràm, vì vậy Tr không yêu cầu gì đối với D.

Về án phí: Bị cáo Trần Khánh Nh phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Khánh Nh phạm tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, điểm p, điểm h khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Khánh Nh 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm được tính từ ngày tuyên án 30/10/2017.

Giao bị cáo Trần Khánh Nh về Ủy ban nhân dân xã T H, huyện TH H, tỉnh Long An để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về án phí: Bị cáo Trần Khánh Nh phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan liên quan chỉ có quyền kháng cáo trong phạm vi có liên quan.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện TH H;
- Công an huyện TH H;
- THADS huyện TH H;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu AV, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phùng Trường Thọ